Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 17.11.2026 15:44:58 +07:00

VĂN BẢN HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22 /2026/VBHN-TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

THÔNG TƯ
Quy định chi tiết hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng

Thông tư số 12/2013/TT-BVHTTDL ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng, có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2014, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực văn hóa và gia đình, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Căn cứ Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Gia đình,

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định chi tiết hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng[1].

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

---

[1] Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL có căn cứ ban hành như sau:
"Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15;
Căn cứ Luật Thư viện số 46/2019/QH14;
Căn cứ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện;
Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực văn hóa và gia đình."

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tới hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

Điều 2[2]. Hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách, pháp luật về gia đình và các vấn đề liên quan

a) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về: Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình và những vấn đề liên quan; thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; thực hiện kế hoạch hóa gia đình; giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, dòng họ, gia đình; xây dựng gia đình văn hóa;

b) Biên soạn các ấn phẩm tuyên truyền, nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và gìn giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp, phát huy những giá trị tiên tiến của gia đình Việt Nam.

2. Phổ biến, giáo dục kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình

a) Phổ biến các kiến thức, kỹ năng về: Ứng xử, giải quyết mâu thuẫn giữa các thành viên gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình; phòng, chống tai nạn thương tích ở trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; phòng chống HIV/AIDS; kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của gia đình, dòng họ gắn với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển;

b) Phổ biến các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe của các thành viên gia đình, đặc biệt là người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ thời kỳ mang thai, nuôi con nhỏ;

c) Phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ mới về lao động, sản xuất;

d) Giáo dục kiến thức đời sống gia đình, kỹ năng xây dựng và tổ chức cuộc sống gia đình cho đối tượng nam, nữ chuẩn bị kết hôn, mới kết hôn.

3. Tư vấn, hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình; phòng ngừa, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình; thực hiện việc góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình[3]; bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật[4].

---

[2] Từ "Nội dung" tại tên Điều này được bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

[3] Cụm từ "với người gây bạo lực gia đình" được thay thế bởi cụm từ "người có hành vi bạo lực gia đình" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

[4] Cụm từ "nạn nhân bạo lực gia đình" được thay thế bởi cụm từ "người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

4. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ các hộ gia đình vay vốn để sản xuất, làm dịch vụ phát triển kinh tế gia đình theo quy định của pháp luật. Xây dựng các loại hình dịch vụ phục vụ gia đình phù hợp điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của người dân.

5. Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, sinh hoạt cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của người dân.

6. Biểu dương các tổ chức, cá nhân, gia đình tiêu biểu trong hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

7. Các hoạt động khác nhằm hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

Điều 3. Chủ thể thực hiện hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng[5]

1. Ban chỉ đạo công tác gia đình.

2. Các loại hình câu lạc bộ hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

3. Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Các cơ quan, tổ chức hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình.

5. Các tổ liên gia, tự quản.

6. Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.

7. Địa chỉ tin cậy.

8. Tổ hòa giải ở cơ sở.

9. Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền lưu động.

10. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

11. Cơ sở trợ giúp xã hội.

12. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

13. Cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác thực hiện hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

---

[5] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức hoạt động

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo triển khai các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình[6] và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng và hướng dẫn tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao[7] các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí và hướng dẫn sử dụng kinh phí cho hoạt động này trong kinh phí chi cho sự nghiệp gia đình; thực hiện kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Thông tư này.

4[8]. Ban chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành[9]

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 02 năm 2014.

---

[6] Cụm từ "Vụ Gia đình" được thay thế bởi cụm từ "Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình" theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

[7] Cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" được thay thế bởi cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao" theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

[8] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

[9] Điều 12 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 quy định như sau:

"Điều 12. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này."

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình[10] chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo điện tử);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ Pháp chế (để đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật);
- Cục Thông tin điện tử và Chuyển đổi số (để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VHTTCSGĐ. L.A.65

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Trịnh Thị Thủy

---

[10] Cụm từ "Vụ Gia đình" được thay thế bởi cụm từ "Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình" theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 27/2026/TT-BVHTTDL, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.